

ĐIỀU KIỆN CẦN VÀ ĐỦ ĐỂ HỢP TÁC ĐÀO TẠO

TS. Võ Sáng Xuân Lan

Hợp tác đào tạo là cả một quá trình đòi hỏi sự chuẩn bị thật chi tiết, thật kỹ càng vì đây là hoạt động có liên quan đến nhiều người, với chủ thể là con người, là nguồn lực để xây dựng xã hội trong tương lai. Do đó, khi nói đến hợp tác đào tạo, việc xem xét, phân tích những gì chúng ta đang có và cần có là không thể thiếu được.

Trong bài viết này, dựa trên kinh nghiệm của các nhà nghiên cứu cũng như của bản thân, chúng tôi sẽ phân tích ngắn gọn về những điều kiện cần và đủ trong hợp tác đào tạo để có thể đạt được hiệu quả tối ưu nhất. Trước khi bàn đến những điều kiện này, thiết nghĩ cũng cần nhắc lại thế nào là đào tạo, hợp tác và hợp tác đào tạo.

Đào tạo

Theo định nghĩa, đào tạo là để cung cấp kiến thức, kỹ năng và khả năng làm việc cho con người, đồng thời để phát triển tinh thần, đạo đức và khiếu thẩm mỹ cho những đối tượng này (Wikipedia). Người ta thường phân đào tạo thành hai loại hình: đào tạo về mặt lý thuyết và đào tạo về mặt kỹ năng hoặc: đào tạo cơ bản và đào tạo liên tục.

Đào tạo cơ bản là loại hình đào tạo nhằm truyền thụ những kiến thức cơ bản nhất của một nghề, với những kỹ năng cần thiết cho công việc theo

yêu cầu của thị trường lao động. Thông thường, hình thức này được thực hiện tại các cơ sở đào tạo chuyên ngành, các trường trung cấp hoặc các trường đại học bách khoa. Ngoài ra, những kiến thức cơ bản còn bao gồm cả lý thuyết chuyên ngành (như thương mại, kinh tế, điện tử...). Hiện nay, các nhà nghiên cứu giáo dục nhận thấy rằng theo yêu cầu của thị trường và người sử dụng lao động, con người ngày càng phải tiếp tục được đào tạo dựa trên những kiến thức cơ bản trước đây của mình nhằm củng cố, nâng cao và cập nhật thường xuyên kiến thức của mình bằng hình thức đào tạo liên tục (professional development). Đào tạo liên tục có thể được thực hiện dưới hai dạng:

❖ Đào tạo tại chỗ (on-the-job training): tại nơi làm việc, sử dụng những công cụ, thiết bị, tài liệu kể cả những tình huống thường ngày trong sản xuất hay công việc của chính người học. Hình thức này rất hiệu quả đối với những người làm việc theo kỹ năng thực tiễn.

❖ Đào tạo ngoài nơi làm việc (off-the-job training): thường được tổ chức cách xa nơi làm việc và những khung cảnh, tình huống công việc của chủ thể. Hình thức này có lợi là giúp cho người lao động được tách ra khỏi công việc thường ngày và tập trung đầu tư cho việc cập nhật kiến thức nhiều hơn trong lớp học.

Hợp tác

Hợp tác là một quá trình làm việc hoặc hoạt động chung của các tác nhân, có chủ đích hay không có chủ đích (trong việc hợp tác này). Trong hình thức kết hợp đơn giản nhất, chủ thể là đồ vật, thiết bị cùng hoạt động cạnh nhau một cách hài hòa. Đối với hình thức phức tạp hơn thì chủ thể sẽ phức tạp hơn, như là con người hoặc thậm chí là những hình mẫu của một dân tộc. Đây là một cách để tránh đối đầu (cạnh tranh) trong công việc.

Hợp tác có thể là bắt buộc, trong tình thế chẳng đặng đừng hoặc tự nguyện, khi các bên cùng xác định được lợi ích của việc kết hợp lại với nhau. Trong một số trường hợp, các bên đối tác có thể không có bất cứ điểm chung nào, kể cả lợi ích và mục tiêu. Trường hợp này thường thấy trong các lĩnh vực như thương mại, chiến tranh, gia đình, nơi làm việc, trường học, nhà tù, và thông thường là trong những tổ chức hay đơn vị có nhiều thành viên chủ thể (ngoài ý muốn hoặc do luật pháp qui định).

Điều kiện cần để hợp tác đào tạo

1. Mục tiêu

Theo khái niệm về hợp tác và đào tạo trên đây, để hợp tác đào tạo, chắc chắn các chủ thể phải là những con người hoặc những đơn vị có cùng mục tiêu và những lợi ích tương đồng. Nếu chỉ bàn đến hợp tác chung chung thì chúng ta thấy là không cần đến những điểm chung giữa các đối tác. Tuy nhiên, một khi đã đề cập đến hợp tác

đào tạo thì nhất thiết phải có được một hay những mục tiêu chung. Có như thế, đào tạo mới đạt được hiệu quả mong muốn, khi cùng lúc kết hợp được những nguồn lực (thông qua hợp tác) trong tất cả các hình thức đã trình bày trên đây. Như vậy, hai bên phải cùng thống nhất về mục tiêu và cả lợi ích một cách rõ ràng trước khi bắt tay vào thực hiện những hoạt động để ra trong quá trình đào tạo.

2. Nhân lực

Trong bất kỳ hoạt động và đơn vị nào, nguồn lực là điều kiện không thể thiếu được để vận hành bộ máy. Trong số những nguồn lực cần thiết này, con người là nhân tố quan trọng nhất, có ý nghĩa quyết định cho sự thành công của việc hợp tác. Nhân lực phải là những người có trình độ (về kiến thức, khả năng đàm phán, khả năng nhận biết vấn đề, khả năng ngoại ngữ...), hiểu biết, nắm vững mục tiêu của việc hợp tác cũng như của việc đào tạo. Trình độ ở đây phải ít nhất là ngang tầm với các đối tác (trong và ngoài nước), nhằm tránh tình trạng không hiểu nhau dẫn đến thiếu sự đồng bộ trong công việc.

Vì trong bài viết này, chúng ta bàn đến hợp tác đào tạo, nên nhân lực trong trường hợp này cũng là người phải biết phối hợp một cách nhịp nhàng, hài hòa các mặt hoạt động cùng với đối tác. Chỉ cần chậm trễ hoặc lệch lạc trong một khâu, hoạt động sẽ bị ngưng trệ và kéo theo phản ứng dây chuyền. Ngoài ra, những con người này cũng cần phải có cái tâm để công tác đào tạo thật sự mang lại lợi ích cho người học, chứ không phải chỉ phục vụ cho ích lợi từ

hai (ba, hoặc nhiều hơn) phía đối tác.

Việc hợp tác, như đã nói ở trên, là một quá trình lâu dài cần phải có sự vun đắp nên rất cần sự quyết tâm cao của những người cùng tham gia. Đào tạo lại liên quan đến nhiều chủ thể và là một quá trình lâu dài mà kết quả chỉ có thể nhìn thấy được sau một thời gian dài nên việc quyết tâm theo đuổi đến cùng đòi hỏi sự kiên nhẫn, tầm nhìn xa của các bên đối tác.

3. Tài chính

Để có thể tiến hành các hoạt động, bắt buộc phải có nguồn tài chính. Nguồn tài chính cho đào tạo là một sự đầu tư dài hạn, không phải như các ngành kinh tế khác nên sẽ không mang lại lợi nhuận như kinh doanh. Đôi khi trong hợp tác đào tạo, nguồn tài chính sử dụng để làm chúng ta lầm tưởng là một sự đầu tư vô ích vì những lần bàn bạc, gặp gỡ, thương lượng chưa mang đến kết quả trực tiếp mà có thể chỉ thể hiện qua những hoạt động rời rạc khác rất khó nhận biết trong suốt tiến trình đào tạo.

4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Cơ sở vật chất và trang thiết bị phải phục vụ được đúng mục tiêu của việc đào tạo. Nếu đã nói đến hợp tác thì phải có sự ràng buộc đối với các bên đối tác trong việc xây dựng, cung cấp và sử dụng. Trong một số trường hợp, một bên đối tác sẽ cung cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, bên còn lại sẽ cung cấp công nghệ (know-how). Do đó, việc qui định cụ thể (trong hợp đồng hoặc thỏa thuận hợp tác) sẽ giúp phân

định rõ ràng sự đóng góp cũng như việc chuẩn bị cho công tác đào tạo.

Điều kiện đủ để hợp tác đào tạo

1. Chính sách chung

Một trong những điều kiện để việc hợp tác đào tạo được thuận lợi là chính sách từ phía Nhà nước, từ chính quyền trung ương đến địa phương. Nếu bàn đến việc hợp tác quốc tế thì còn cần đến chính sách ngoại giao và thương mại giữa các nước mà đối tác đang tham gia vào việc hợp tác. Chính những chính sách chung sẽ khuyến khích việc hợp tác giữa các chủ thể như giữa các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp, giữa các cơ sở đào tạo trong các địa phương, giữa cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài; sẽ củng cố hơn nữa hiệu quả của việc hợp tác này; tạo cơ sở cho những chương trình lâu dài, có tính bền vững đồng thời, làm các chủ thể yên tâm hơn để toàn tâm toàn ý cho công việc chung.

2. Nhu cầu của xã hội

Thông thường, nhu cầu xã hội sẽ là một động lực để thúc đẩy các hoạt động về đào tạo nhằm đáp ứng nguồn nhân lực cho thị trường lao động. Từ đó nhu cầu về hợp tác trong đào tạo sẽ nảy sinh để kết hợp các nguồn lực sẵn có lại theo một mục tiêu chung. Nếu chỉ hợp tác đào tạo mà không dựa trên nhu cầu của xã hội thì kết quả trở nên vô nghĩa vì không đáp ứng được mục tiêu đầu tiên của đào tạo là cung cấp nguồn nhân lực cho những ngành nghề khác nhau của nền kinh tế.

3. Môi trường, bối cảnh thuận lợi

Môi trường của hoạt động hợp tác, ngoài các chính sách của chính quyền, còn rất cần đến một điều kiện đủ nữa là sự hỗ trợ của cấp lãnh đạo trực tiếp của cơ sở hoặc của các chủ thể - thành viên của chương trình hợp tác. Sự hỗ trợ này có thể được thể hiện thông qua việc tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, nhân lực, tài chính, kể cả về thời gian, chính sách nhân sự, hay sự đồng cảm nếu có khó khăn, trở ngại khách quan... Bên cạnh sự hỗ trợ của cấp lãnh đạo còn có thể kể đến sự hỗ trợ, giúp đỡ của các bộ phận, của đồng nghiệp trong đơn vị.

4. Những điều kiện khác

Chính sách, môi trường thuận lợi hay nhu cầu của xã hội sẽ được củng cố thêm bằng những điều kiện khác như:

- ❖ Sự chọn lựa đối tác phải thật

kỹ càng. Đôi khi sau một thời gian hợp tác mới biết được là đối tác có phù hợp với mục tiêu của chúng ta hay không vì trong quá trình cộng tác, những điểm mạnh, điểm yếu của các bên mới bộc lộ rõ ràng.

- ❖ Sự chuẩn bị phải thật đầy đủ cho những điều kiện cần đồng thời phải luôn linh động thay đổi, cập nhật, cải tiến cho phù hợp với những biến động có thể xảy ra trong suốt quá trình hợp tác đào tạo.

Kết luận

Những điều kiện cần và đủ trên đây chưa hẳn là đầy đủ để có thể đạt được hiệu quả hoàn toàn trong việc hợp tác đào tạo. Tuy nhiên, chúng có thể là cơ sở để chúng ta tự trang bị một cách tốt nhất cho việc hợp tác đào tạo, cho một quá trình phức tạp, lâu dài mà đối tượng và chủ thể chính là con người./.

TS. Võ Sáng Xuân Lan
Trưởng khoa Du Lịch

Cơ hội của sinh viên ngành Du lịch từ chương trình hợp tác đào tạo quốc tế

Trường ĐHDL Văn Lang là trường đầu tiên tại Việt Nam triển khai chương trình Thạc sĩ Du lịch trong khuôn khổ hợp tác với Tổ chức Hợp tác Đại học Cộng đồng khối Pháp ngữ (AUF), với các trường thành viên như ĐH Corte, ĐH Angers, ĐH Toulouse Le Mirail, ĐH Perpignan. Sinh viên tốt nghiệp khoa Du lịch của trường được ĐH Perpignan, Pháp, công nhận tương đương về văn bằng, và học tiếp 1 năm tại Pháp để lấy văn bằng Thạc sĩ do ĐH Perpignan cấp. Từ năm 2009, khoa Du lịch đào tạo bằng đôi với trường ĐH Perpignan, Pháp. Sinh viên đủ điều kiện tiếng Pháp sẽ theo học chương trình song song bằng tiếng Pháp. Sau 4 năm sinh viên tốt nghiệp được cấp 2 bằng Đại học, 1 của ĐHDL Văn Lang và 1 của ĐH Perpignan. Đây là chương trình liên kết đào tạo mới, hứa hẹn đem lại nhiều cơ hội nghề nghiệp sáng giá và triển vọng cho sinh viên.

(www.vanlanguni.edu.vn)